

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN CẤP TỈNH

1

Bước 1: Nộp đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai

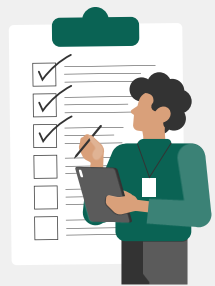


Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2

Bước 2: Thông báo và giao cơ quan tham mưu giải quyết



Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn phải thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Giao trách nhiệm cho cơ quan tham mưu giải quyết.

3

Bước 3: Thẩm tra, xác minh, tổ chức hòa giải, hoàn chỉnh hồ sơ



Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

4

Bước 4: Quyết định giải quyết tranh chấp, công nhận hòa giải



Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành và gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.

HỒ SƠ, THỜI HẠN, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN



Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ cơ quan quản lý đất đai trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bao gồm:

- Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai;
- Biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp xã; biên bản làm việc với các bên tranh chấp và người có liên quan; biên bản kiểm tra hiện trạng đất tranh chấp; biên bản cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai đối với trường hợp hòa giải không thành (nếu có); biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết tranh chấp.
- Trích lục bản đồ, hồ sơ địa chính, dữ liệu ảnh viễn thám qua các thời kỳ liên quan đến diện tích đất tranh chấp (nếu có) và các tài liệu làm chứng cứ, chứng minh trong quá trình giải quyết tranh chấp;
- Báo cáo đề xuất và dự thảo quyết định giải quyết tranh chấp hoặc dự thảo quyết định công nhận hòa giải thành.

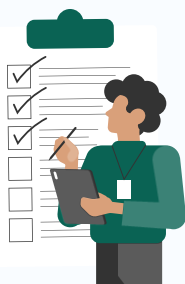
Số lượng hồ sơ: 01 bộ



Thời hạn giải quyết

Không quá 50 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.

Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không quá 60 ngày.



Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.



Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Trước khi nộp Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, các bên tranh chấp phải thực hiện hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp đối với trường hợp giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.